

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2022/HS-ST
Ngày: 26 - 7 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Nhật Lệ.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Mai Thị Huệ, ông Phạm Văn Huynh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Linh Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Đức Xuân Thương – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân huyện Long Thành, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 106/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

Nông Văn H, Giới tính: Nam; Sinh năm 1998, tại Bắc Kạn; Nơi đăng ký thường trú: thôn TQ, huyện CD, tỉnh BK; Nơi sinh sống: Không có nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 03/12; Con ông Nông Văn C, sinh năm 1973 (đã chết) và bà Lục Thị H, sinh năm 1975; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình và chưa có vợ con;

Tiền án: Ngày 26/8/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/11/2021.

Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 28/02/2011, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện CD, tỉnh BK áp dụng biện pháp hành chính đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 01/12/2012.

- Ngày 25/6/2018, bị Công an huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 14/3/2022, chuyển tạm giam từ ngày 25/3/2021 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo có mặt.

Bị hại: Anh Trần Minh T, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Ấp 2, xã L, huyện LT, tỉnh ĐN. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 14/3/2022, Nông Văn H đi bộ quanh khu vực Ấp 2, xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tìm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi ngang qua trụ sở UBND xã Long An thấy bên trong có nhiều xe mô tô nhưng không có người trông coi nên H nảy sinh ý định đột nhập vào Trụ sở UBND xã Long An để trộm cắp tài sản. Sau khi quan sát xung quanh khu vực UBND xã Long An thấy không có ai, H leo tường rào vào khuôn viên UBND xã Long An dắt 01 xe mô tô biển số 60F3-359.58, nhãn hiệu Honda Winner X màu đỏ, bạc, đen của anh Trần Minh T, sinh năm 2000 ngụ tại Ấp 2, xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai đang dựng trước cửa phòng của Công an xã Long An. Khi mới dắt lùi xe được khoảng 1,2m khỏi vị trí ban đầu thì bị lực lượng Công an xã Long An phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Winner X màu đỏ, bạc, đen biển số 60F3-359.58, số máy KC34E1018964, số khung 3710KY014761 đã qua sử dụng, Cơ quan điều tra đã thu hồi và trả lại cho bị hại.

Tại kết luận định giá tài sản số 33/KL-HĐĐGTS ngày 17/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: 01 xe mô tô biển số 60F3-359.58, số máy KC34E1018964, số khung 3710KY014761 đã qua sử dụng trị giá 21.000.000 đồng

Trong quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại bản Cáo trạng số: 97/CT-VKSLT ngày 15/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nông Văn H để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Nông Văn H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù giam.

+ Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Quá trình điều tra, tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- + Về xử lý vật chứng: Tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi trả cho bị hại xong.
- Ý kiến của bị cáo: Bị cáo thống nhất với bản cáo trạng và truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, không có ý kiến gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại anh Trần Minh T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, bị hại đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, không có yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, sự vắng mặt của bị hại không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt bị hại.

[3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, các chứng cứ khác được thu thập có tại hồ sơ vụ án; Tại phiên tòa bị cáo Nông Văn H khai nhận: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do không có nghề nghiệp, muốn có tiền để tiêu xài cá nhân nên vào rạng sáng ngày 14/3/2022 bị cáo đã có hành vi đột nhập vào trụ sở UBND xã Long An lén lút lấy trộm 01 xe mô tô hiệu Honda Winner X màu đỏ, bạc, đen biển số 60F3-359.58 của anh Trần Minh T đang đậu trước cửa phòng làm việc khu vực Công an xã Long An, sau khi dắt xe khỏi vị trí ban đầu được khoảng 1,2m thì bị Công an xã Long An phát hiện bắt quả tang, trị giá chiếc xe sau định giá là 21.000.000 đồng.

Do vậy, hành vi của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, Hội đồng xét

xử xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự.

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây tác động xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương.

Bị cáo là người có nhân thân xấu, đang có tiền án nhưng tiếp tục tái phạm. Bị cáo đã từng bị xử phạt tù, xử phạt vi phạm hành chính về các hành vi phạm tội của mình nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân, làm người có ích cho gia đình và xã hội mà vẫn tiếp tục phạm tội là thể hiện sự coi thường pháp luật nên phải có hình phạt thật nghiêm với bị cáo để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô hiệu Honda Winner X màu đỏ, bạc, đen biển số 60F3-359.58, Cơ quan điều tra đã xác minh và giao trả cho bị hại anh Trần Minh T là phù hợp với quy định pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Nông Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”
- Xử phạt bị cáo Nông Văn H 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 14/3/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nông Văn H phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại anh Trần Minh T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Bị cáo, Bị hại;
- VKSND huyện Long Thành;
- TAND, VKSND tỉnh Đồng Nai;
- THA dân sự huyện Long Thành;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Long Thành;
- Cơ quan THA HS có thẩm quyền;
- Nhà tạm giữ công an huyện Long Thành
- Sở tư pháp;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Nhật Lệ

**Hội thẩm nhân dân
toà**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên

